

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị
về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc
và nâng cao sức khỏe Nhân dân

Thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 72-NQ/TW), Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi ban hành Chương trình hành động thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa và triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 72-NQ/TW, Thông báo số 397-TB/VPTW ngày 29/10/2025 của Văn phòng Trung ương Đảng về kết luận của đồng chí Thường trực Ban Bí thư tại buổi làm việc với Đảng ủy Bộ Y tế và các ban, bộ, ngành Trung ương về triển khai Nghị quyết số 72-NQ/TW (sau đây viết tắt là Thông báo số 397-TB/VPTW) và Nghị quyết số 282/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 282/NQ-CP), tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, trách nhiệm và hành động của cấp ủy, chính quyền, đội ngũ y bác sỹ, cán bộ quản lý, công chức, viên chức ngành y tế, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp và Nhân dân trong thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW.

- Xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, thiết thực nhằm nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh.

2. Yêu cầu

Xác định việc triển khai Nghị quyết số 72-NQ/TW là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên và lâu dài, không chỉ của ngành Y tế mà là của cả hệ thống chính trị. Việc cụ thể hóa phải bám sát nội dung Nghị quyết số 72-NQ/TW, các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan và tình hình thực tế của tỉnh; xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, phân công trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện, thời gian hoàn thành.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu đến năm 2030

a) Nâng cao thể lực, trí lực, tầm vóc và tuổi thọ của Nhân dân; trong đó, tăng chiều cao trung bình của trẻ em và thanh thiếu niên từ 01 - 18 tuổi thêm tối thiểu 1,5cm, tuổi thọ trung bình đạt trên 75 tuổi, trong đó, số năm sống khỏe mạnh đạt tối thiểu 68 năm.

b) Giảm gánh nặng bệnh tật và kiểm soát các yếu tố nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe. Tỷ lệ tiêm chủng các vắc-xin trong Chương trình tiêm chủng thiết yếu đạt trên 95%. Tỷ lệ người dân thường xuyên tham gia hoạt động thể chất tăng thêm 10% so với hiện nay. Tăng cường kiểm soát các yếu tố nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe như rượu, bia, thuốc lá và từ môi trường đất, nước, không khí...

c) Người dân được tiếp cận dịch vụ y tế chất lượng, hướng tới chăm sóc sức khỏe toàn diện. Từ năm 2026, người dân được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 1 lần, được lập sổ sức khỏe điện tử để quản lý sức khỏe theo vòng đời, từng bước giảm gánh nặng chi phí y tế.

d) 100% trạm y tế cấp xã được đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị y tế, nhân lực; bình quân mỗi trạm có từ 4 - 5 bác sĩ. Tỷ lệ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế tại trạm y tế cấp xã duy trì từ 20% trở lên.

đ) Phần đầu đạt ít nhất 13,1 bác sĩ/01 vạn dân; 37,5 giường bệnh/01 vạn dân; 100% số xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế; tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt 97,1% dân số.

2. Mục tiêu đến năm 2045

Phần đầu tạo dựng môi trường sống đạt chất lượng tốt; các chỉ số sức khỏe của người dân, chỉ số bao phủ dịch vụ chăm sóc sức khỏe thiết yếu, tầm vóc, thể lực, chiều cao trung bình của thanh niên bằng với mức trung bình chung cả nước, tuổi thọ trung bình đạt trên 80 tuổi, trong đó, số năm sống khỏe mạnh đạt trên 70 năm. Xây dựng hệ thống y tế hiện đại, công bằng, hiệu quả, bền vững, lấy phòng bệnh làm ưu tiên hàng đầu, đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe ngày càng cao và đa dạng của Nhân dân.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đổi mới mạnh mẽ tư duy và hành động trong lãnh đạo, thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức về vai trò đặc biệt quan trọng của công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân, xem đây là nhiệm vụ trọng tâm trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Lòng

ghép và ưu tiên các chỉ tiêu về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn tại địa phương.

- Nâng cao ý thức tự giác, thói quen, nếp sống và trách nhiệm của mỗi người dân, mỗi gia đình và toàn xã hội trong việc chủ động rèn luyện, bảo vệ và nâng cao sức khỏe. Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe”, xây dựng văn hóa sức khỏe trong Nhân dân, đưa việc rèn luyện thân thể trở thành nếp sống thường xuyên. Tổ chức các hoạt động thiết thực hưởng ứng “Ngày Sức khỏe toàn dân” (07/4 hằng năm), gắn với các phong trào thi đua yêu nước, xây dựng đời sống văn hóa, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

** Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy hướng dẫn; các Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, Đảng ủy các xã, phường, đặc khu lãnh đạo triển khai thực hiện thường xuyên.*

- Chủ động phòng ngừa và kiểm soát chặt chẽ các yếu tố ảnh hưởng đến sức khỏe Nhân dân, tạo dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh. Giảm thiểu việc sử dụng các sản phẩm có hại cho sức khỏe như thuốc lá, rượu, bia, các chất gây nghiện, chất kích thích... Chăm sóc sức khỏe tâm thần, tạo điều kiện để người dân được sống, làm việc và học tập trong môi trường cân bằng, giảm căng thẳng, áp lực. Tăng cường quy hoạch, đầu tư, nâng cao hiệu quả sử dụng các thiết chế văn hóa, thể thao, không gian công cộng phục vụ rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe cho Nhân dân. Bảo đảm trật tự an toàn giao thông, an toàn vệ sinh lao động, phòng cháy, chữa cháy, phòng chống tai nạn, thương tích, đuối nước, bạo lực gia đình, xây dựng các mô hình cộng đồng, trường học, nơi làm việc Xanh - Sạch - Đẹp, an toàn, lành mạnh.

- Triển khai hiệu quả các chương trình, chiến lược, đề án, kế hoạch quốc gia về nâng cao trí lực, thể lực, tầm vóc, tuổi thọ người dân; Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng, Chương trình chăm sóc sức khỏe học đường và các chương trình y tế trọng điểm khác. Chú trọng dinh dưỡng phù hợp theo từng độ tuổi, giới tính, giai đoạn phát triển, tình trạng sức khỏe và điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương.

- Đẩy mạnh thông tin, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, giáo dục, tư vấn, phổ biến kiến thức về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho Nhân dân. Tăng cường giáo dục thể chất, giáo dục sức khỏe và dinh dưỡng học đường theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thực hiện các chính sách nâng cao chất lượng dân số, thích ứng với già hóa dân số, kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh, khuyến khích duy trì mức sinh thay thế hợp lý, bền vững.

- Đổi mới mạnh mẽ tư duy quản trị ngành y tế ở cấp tỉnh, tăng cường phân cấp, cải cách hành chính, minh bạch và trách nhiệm giải trình, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về y tế. Quy định rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành, các địa

phương, đơn vị y tế công lập và tư nhân, tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật, phòng, chống lạm dụng, trục lợi, tiêu cực trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

** Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh, Đảng ủy các xã, phường, đặc khu lãnh đạo triển khai thực hiện thường xuyên.*

2. Hoàn thiện chính sách, nâng cao năng lực hệ thống y tế, nhất là y tế dự phòng, y tế cơ sở, phát huy thế mạnh của y học cổ truyền

- Rà soát, ban hành các cơ chế, chính sách thu hút đội ngũ bác sĩ, nhân viên y tế có trình độ chuyên sâu, chuyên môn giỏi; chính sách đãi ngộ phù hợp đối với công chức, viên chức đang công tác tại các cơ quan, đơn vị thuộc ngành Y tế tỉnh; chính sách ưu đãi đặc thù cho đội ngũ nhân viên y tế trực tiếp làm chuyên môn tại trạm y tế cấp xã, cơ sở y tế dự phòng, lĩnh vực tâm thần, pháp y, pháp y tâm thần, hồi sức cấp cứu, giải phẫu bệnh, nhân viên y tế thôn, bản, cô đỡ thôn, bản và một số đối tượng đặc thù khác phù hợp với điều kiện của tỉnh.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các quy định của pháp luật về Dân số, Phòng bệnh, An toàn thực phẩm, Thiết bị y tế, Y học cổ truyền, phòng, chống tác hại của thuốc lá... Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu Quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2035 trên địa bàn tỉnh, gắn với các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội của địa phương. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư, ưu tiên cho y tế dự phòng, y tế cơ sở và chăm sóc sức khỏe toàn dân. Tăng cường thực hiện Chương trình tiêm chủng mở rộng cả về phạm vi và đối tượng.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án trọng tâm như: Đề án phát triển hệ thống cấp cứu ngoại viện giai đoạn 2026 - 2030; Đề án phát triển trung tâm y tế chuyên sâu; Đề án nâng cao năng lực hệ thống kiểm nghiệm, kiểm định thuộc lĩnh vực y tế; Đề án khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân mỗi năm 1 lần; Đề án miễn viện phí cho người dân...

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả của y tế cơ sở, y tế dự phòng. Tập trung đầu tư cải tạo, mở rộng cơ sở làm việc, bổ sung thiết bị y tế và nhân lực cho các Trạm y tế cấp xã, bảo đảm cung ứng các dịch vụ cơ bản thiết yếu về phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu, dịch vụ chăm sóc xã hội và quản lý bệnh tật; tăng cường luân phiên, luân chuyển, điều động bác sĩ về làm việc có thời hạn tại trạm y tế cấp xã; bổ sung bác sĩ cơ hữu tại trạm y tế cấp xã, đảm bảo đến năm 2030 có đủ bác sĩ, cung cấp đầy đủ các dịch vụ chuyên môn, kỹ thuật theo chức năng, nhiệm vụ. Tập trung sắp xếp lại hệ thống y tế, bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp và đặc thù của ngành Y tế. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động của y tế cơ sở; triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử và quản lý sức khỏe người dân toàn tỉnh.

- Tập trung nguồn lực, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế; phấn đấu đến năm 2030, tỉnh có 01 bệnh viện đạt cấp chuyên sâu; 01 bệnh viện lão khoa, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi. Tiếp tục củng cố, hoàn thiện hệ thống phục hồi chức năng; đẩy mạnh liên kết giữa các cơ sở y tế và cơ sở chăm sóc người cao tuổi, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trong bối cảnh già hóa dân số.

- Tăng cường kết hợp quân - dân y, y tế công an trong khám, chữa bệnh nhằm đáp ứng kịp thời các tình huống khẩn cấp về y tế công cộng và chăm sóc sức khỏe Nhân dân, nhất là tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, biên giới, hải đảo. Chủ động xây dựng phương án phối hợp, chia sẻ nguồn lực, bảo đảm sẵn sàng ứng phó các tình huống khẩn cấp về dịch bệnh, thiên tai.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; thực hiện đầy đủ quyền của trẻ em; tạo điều kiện để trẻ em, nhất là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được bình đẳng tiếp cận với các dịch vụ y tế, chăm sóc phù hợp theo độ tuổi.

- Triển khai đầy đủ các chương trình, đề án hướng tới giảm bệnh tật, tử vong và cải thiện tình trạng dinh dưỡng ở bà mẹ và trẻ em; thu hẹp sự khác biệt về các chỉ số sức khỏe giữa các vùng miền; nâng cao chất lượng dịch vụ sản, nhi tại y tế cơ sở. Kết hợp chặt chẽ giữa đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ y bác sỹ với đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuốc thiết yếu phục vụ cho việc dự phòng, phát hiện và xử trí cấp cứu sản khoa, sơ sinh. Ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược Quốc gia về dinh dưỡng đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh.

- Đầu tư nâng cao năng lực hệ thống y học cổ truyền; kết hợp y học cổ truyền và y học hiện đại trong đào tạo nhân lực, phòng bệnh, khám chữa bệnh và phục hồi chức năng. Phát huy giá trị tri thức y học cổ truyền, tăng cường nghiên cứu, bảo tồn và phát triển các bài thuốc, phương pháp điều trị truyền thống, hình thành sản phẩm y học cổ truyền mang thương hiệu địa phương.

- Xây dựng cơ chế đặc thù hỗ trợ đầu tư nuôi trồng, chế biến và phát triển vùng trồng dược liệu đạt tiêu chuẩn; hình thành vùng nuôi, trồng dược liệu đặc hữu gắn với bảo tồn nguồn gen quý hiếm. Khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ dân tham gia chuỗi giá trị sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm dược liệu địa phương.

- Tăng cường hợp tác, học tập, trao đổi kinh nghiệm trong xây dựng và phát triển hệ thống y tế với các tỉnh, thành phố, bệnh viện tuyến Trung ương và quốc tế; chủ động tiếp nhận, chuyển giao kỹ thuật, công nghệ tiên tiến trong quản lý, khám

chữa bệnh, đào tạo nhân lực và chuyển đổi số y tế; phấn đấu đưa ngành y tế tỉnh phát triển toàn diện, hiện đại, đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe Nhân dân trong giai đoạn mới.

** Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng ủy các xã, phường, đặc khu lãnh đạo triển khai thực hiện thường xuyên.*

3. Nâng cao y đức, phát triển nhân lực y tế chất lượng, đồng bộ, đáp ứng sự hài lòng của người bệnh và hội nhập quốc tế

- Tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức nghề nghiệp, bồi dưỡng năng lực chuyên môn, ý thức tự học tập, rèn luyện, trau dồi y đức, quy tắc ứng xử, kỹ năng giao tiếp, tư vấn người bệnh của đội ngũ y, bác sỹ; xây dựng hình ảnh người thầy thuốc tận tâm, trách nhiệm, chuyên nghiệp theo lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh “Lương y phải như từ mẫu” gắn với bảo đảm an toàn, giảm áp lực cho nhân viên y tế, xử lý nghiêm khắc, kịp thời các hành vi xâm hại nhân viên y tế.

- Xây dựng và triển khai hiệu quả Đề án đào tạo, phát triển nhân lực y tế, nhất là nhân lực cho trạm y tế cấp xã, bảo đảm đồng bộ về cơ cấu, số lượng, chất lượng, phù hợp với định hướng phát triển hệ thống y tế hiện đại, hội nhập. Chú trọng đào tạo chuyên khoa, bác sĩ đa khoa, điều dưỡng, kỹ thuật viên; tăng cường hợp tác với các trường, viện, bệnh viện tuyến Trung ương trong đào tạo, chuyển giao kỹ thuật về y tế; đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho nhân viên y tế thôn, bản và cô đỡ thôn, bản.

- Duy trì và phát triển đội ngũ cộng tác viên dân số; thường xuyên bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng truyền thông, tư vấn nhằm nâng cao năng lực chuyên môn trong công tác dân số và phát triển. Bố trí kinh phí, đầu tư, cung cấp trang thiết bị, phương tiện làm việc phù hợp, gắn công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình với chăm sóc sức khỏe sinh sản và nâng cao chất lượng dân số trong giai đoạn mới.

** Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng ủy các xã, phường, đặc khu và các đơn vị liên quan lãnh đạo, triển khai thực hiện thường xuyên.*

4. Đổi mới cải cách tài chính y tế, phát triển hiệu quả, bền vững chính sách bảo hiểm y tế bền vững

- Ưu tiên bố trí và bảo đảm mức tăng chi ngân sách nhà nước hằng năm cho lĩnh vực y tế, bảo đảm ngân sách nhà nước chi thường xuyên và chi đầu tư cho y tế cơ sở, y tế dự phòng. Bố trí ngân sách nhà nước để đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị y tế, nhất là tại các vùng khó khăn, đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo, lĩnh vực tâm thần, pháp y, pháp y tâm thần, hồi sức cấp cứu, giải phẫu bệnh và một số đối tượng đặc thù.

- Từ năm 2026, tổ chức phối hợp giữa các hoạt động khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí, kiểm tra sức khỏe của học sinh, sinh viên, khám bệnh

nghề nghiệp, khám sức khỏe cho người lao động theo quy định và khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế để khám bệnh miễn phí và hoàn thành việc tạo lập sổ sức khỏe điện tử cho toàn bộ người dân trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai thực hiện chính sách miễn viện phí theo hướng dẫn của Trung ương; đồng thời, chủ động rà soát, đề xuất các chính sách đặc thù của tỉnh nhằm hỗ trợ người dân có hoàn cảnh khó khăn tiếp cận tốt hơn các dịch vụ y tế chất lượng.

- Quản lý, sử dụng hiệu quả Quỹ bảo hiểm y tế tại địa phương; cải cách thủ tục, giảm chi phí hành chính, tăng chi cho khám bệnh, chữa bệnh. Kịp thời thực hiện các chính sách về quyền lợi bảo hiểm y tế và chi trả cho một số dịch vụ phòng bệnh, khám sàng lọc, chẩn đoán sớm một số bệnh; sàng lọc trước sinh và sơ sinh một số bệnh, tật bẩm sinh thuộc gói dịch vụ cơ bản khi có quy định. Khuyến khích phát triển bảo hiểm y tế bổ sung, bảo hiểm sức khỏe thương mại phù hợp nhu cầu dân cư địa phương khi có hướng dẫn.

** Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng ủy các xã, phường, đặc khu và các đơn vị liên quan lãnh đạo, triển khai thực hiện thường xuyên.*

5. Đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số toàn diện trong lĩnh vực y tế

- Xây dựng và thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số y tế cấp tỉnh, bảo đảm đồng bộ, thống nhất với định hướng chuyển đổi số của ngành y tế, Chương trình chuyển đổi số quốc gia và Kế hoạch chuyển đổi số của tỉnh. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đầu tư, tài trợ nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực y tế.

- Thúc đẩy mạnh mẽ chuyển đổi số y tế toàn diện; hoàn thành và vận hành hiệu quả sổ sức khỏe điện tử, bệnh án điện tử, đơn thuốc điện tử, ưu tiên đầu tư hạ tầng số cho tuyến cơ sở; thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu liên thông giữa các cơ sở y tế, bảo đảm quản lý thống nhất dữ liệu sức khỏe người dân theo vòng đời. Xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu y tế địa phương đồng bộ, an toàn, kết nối hiệu quả với cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế; đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data), công nghệ chuỗi khối (Blockchain) trong lĩnh vực y tế nhằm tăng cường tính minh bạch, hiệu quả trong việc cung cấp, sử dụng các dịch vụ y tế.

- Tăng cường phối hợp, nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực y tế, nhất là ứng dụng khoa học công nghệ vào các hoạt động chuyên môn của ngành; hợp tác với các viện nghiên cứu, trường đại học, bệnh viện Trung ương để tiếp nhận, chuyển giao kỹ thuật y khoa tiên tiến, phù hợp điều kiện thực tiễn địa phương gắn với đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác nghiên cứu, thống kê, phân tích dữ liệu...

- Tăng cường thu hút đầu tư phát triển ngành dược và thiết bị y tế trên địa bàn tỉnh, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư sản xuất thuốc, dược liệu, trang thiết bị, vật tư y tế đạt tiêu chuẩn; hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu gắn với chế biến, tiêu thụ sản phẩm; thúc đẩy phát huy thế mạnh y học cổ truyền kết hợp y học hiện đại trong chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

** Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng ủy các xã, phường, đặc khu và các đơn vị liên quan lãnh đạo, triển khai thực hiện thường xuyên.*

6. Đẩy mạnh phát triển y tế tư nhân, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển y tế

- Thực hiện đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, thúc đẩy mạnh mẽ sự tham gia của khu vực kinh tế tư nhân, huy động các nguồn lực xã hội trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân. Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động đầu tư y tế của tư nhân có quy mô, có trình độ kỹ thuật chuyên sâu; triển khai hiệu quả các mô hình hợp tác công tư (PPP) trong lĩnh vực y tế, bảo đảm công khai, minh bạch, hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, doanh nghiệp và người dân.

- Ưu tiên dành quỹ đất cho các dự án xây dựng, mở rộng, nâng cấp bệnh viện, trung tâm y tế, cơ sở chăm sóc sức khỏe, sản xuất thuốc, thiết bị y tế và vùng trồng dược liệu, bảo đảm phù hợp quy hoạch phát triển mạng lưới y tế của tỉnh và kế hoạch sử dụng đất hằng năm. Bố trí trụ sở cơ quan, đơn vị hành chính nhà nước dời dư sau sắp xếp, sáp nhập cho các cơ sở y tế công lập hoặc cơ sở chăm sóc sức khỏe cộng đồng, bảo đảm sử dụng hiệu quả tài sản công; đồng thời, mở rộng mạng lưới dịch vụ y tế, đáp ứng nhu cầu của Nhân dân.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát việc triển khai các dự án đầu tư trong lĩnh vực y tế; kiên quyết không để xảy ra tình trạng trục lợi chính sách, lợi ích nhóm, sử dụng lãng phí, kém hiệu quả hoặc thất thoát các nguồn lực. Thực hiện nghiêm nguyên tắc công khai, minh bạch trong huy động, phân bổ, quản lý, sử dụng nguồn vốn và tài sản công; xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm, bảo đảm mọi nguồn lực đầu tư thực sự mang lại hiệu quả thiết thực, phục vụ tốt nhất công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

** Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng ủy các xã, phường, đặc khu và các đơn vị liên quan lãnh đạo, triển khai thực hiện thường xuyên.*

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, Đảng ủy các xã, phường, đặc khu chỉ đạo, tổ chức quán triệt, tuyên truyền và căn cứ tình hình thực tế của địa phương, đơn vị để xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể hoá Nghị quyết số 72-NQ/TW cho phù hợp.

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh xây dựng kế hoạch tuyên truyền, vận động thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW và Chương trình hành động này; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội; tham gia góp ý xây dựng cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển y tế, nâng cao sức khỏe Nhân dân.

3. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy hướng dẫn việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 72-NQ/TW và các văn bản liên quan cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong tỉnh; chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng kịp thời tuyên truyền, đưa tin kết quả thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ở các cấp, các ngành.

4. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh cụ thể hóa Chương trình hành động này thành các chương trình, kế hoạch, đề án để triển khai thực hiện; hằng năm, bố trí ngân sách Nhà nước cho công tác y tế và chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

- Chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, các cơ quan liên quan giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW và Chương trình hành động này; tham mưu sơ kết, tổng kết theo yêu cầu của Trung ương và Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (b/c),
- Đảng ủy Chính phủ (b/c),
- Các ban đảng Trung ương (b/c),
- Các cơ quan CTTMGV Tỉnh ủy,
- Các Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Đảng ủy HĐND tỉnh,
- UBMTTQ VN và các tổ chức CT-XH tỉnh,
- Tỉnh ủy viên,
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ngãi,
- Đảng ủy các xã, phường, đặc khu,
- VPTU: CVP, PCVP, PTH,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

U Huấn